TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **77**/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 184/2025/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 10 năm 2025 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Võ Văn T, sinh năm 1990;

2. Chị Võ Thị Th, sinh năm 1999;

Cùng nơi cư trú: Thôn Đông An Vĩnh, Đặc khu Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con; sự thỏa thuận của hai bên bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Võ Văn T và chị Võ Thị Th thuận tình ly hôn.

1.2. *Về con chung*: Anh Võ Văn T và chị Võ Thị Th xác định có 02 con chung, gồm: Võ Văn T1, sinh ngày 04 tháng 6 năm 2020 và Võ Thị Lộc P, sinh ngày 13 tháng 3 năm 2023.

Khi ly hôn, anh T và chị Th thỏa thuận giao cháu T1 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu P cho chị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh T và chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con chung. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các Th viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi cần thiết một trong các bên hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

1.3. *Về tài sản và nghĩa vụ chung*: Không có.

2. *Về lệ phí Tòa án và xử lý tiền tạm ứng lệ phí*: Anh Võ Văn T và chị Võ Thị Th phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001852 ngày 27/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ngãi;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND đặc khu Lý Sơn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Quang Toại